| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN ĐỨC HÒA**<br>**TỈNH LONG AN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 55/2018/DS-ST.
Ngày: 15-5-2018.
*V/v "tranh chấp hợp đồng tín dụng"*

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Nguyễn Văn Tài.

*Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông Lý Văn Hùng

2. Ông Nguyễn Thanh Hoàng

***- Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Lệ Quân - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Ngày 15 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 36/2018/TLST-DS ngày 15 tháng 01 năm 2018 về việc "*tranh chấp hợp đồng tín dụng*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2018/QĐXXST-DS ngày 11 tháng 4 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 68/2018/QĐ.HPT ngày 27/4/2018, giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn:* Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam A.

Trụ sở: Số 89 Láng Hạ, phường A, quận B, Thành phố C.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị ngân hàng.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Hiền E, chức vụ: Trưởng phòng thu hồi nợ pháp lý. (Văn bản ủy quyền ngày 13/3/2017).

Người được ủy quyền lại: Bà Nguyễn Kim T, sinh năm: 1996 (theo văn bản ủy quyền số 01/2018/UQ-GĐK-TDTD ngày 10/01/2018.

Địa chỉ: Ấp M, xã N, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An (có mặt).

- *Bị đơn:* Bà Lâm Thị Th, sinh năm: 1990.

Địa chỉ: Ấp X, xã Y, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện ngày 17 tháng 11 năm 2017 và lời khai của bà Nguyễn Kim Tiền đại diện cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam A trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa trình bày như sau:*

Ngày 13/11/2014 bà Lâm Thị Th có ký hợp đồng tín dụng số 20141122-603013-0003 với Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam A (thương mại cổ phần được viết tắt như sau TMCP) vay số tiền 21.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận 5%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận trong hợp đồng bà Lâm Thi Th có trách nhiệm thanh toán số tiền 37.169.000 đồng cả gốc và lãi, trả chậm trong vòng 24 tháng, 23 tháng đầu mỗi tháng trả số tiền 1.522.000 đồng, tháng cuối cùng trả 2.163.000 đồng, trả vào ngày 01 hàng tháng, bắt đầu trả từ ngày 01/01/2015. Sau khi ký hợp đồng, bà Th đã nhận đủ tiền, sau đó bà Th thanh toán cho ngân hàng được 05 kỳ với tổng số tiền là 5.566.000 đồng. Kể từ ngày 19/7/2017 bà Th không thanh toán thêm khoản tiền nào cho ngân hàng. Nay bà T đại diện cho Ngân hàng TMCP Việt Nam A yêu cầu bà Th thanh toán số tiền là 31.603.000 đồng, trong đó (nợ gốc còn lại 16.694.000 đồng, tiền nợ lãi 14.909.000 đồng). Không yêu cầu bà Th trả lãi suất nếu chậm thi hành án.

Tuy nhiên sau khi Ngân hàng khởi kiện thì bà Th có đến Ngân hàng thanh toán thêm cho Ngân hàng số tiền 7.500.000 đồng. Nay yêu cầu bà Th phải trả cho Ngân hàng số tiền còn lại là 24.103.000 đồng. Trong đó tiền gốc là 9.194.000 đồng và tiền nợ lãi là 14.909.000 đồng.

Sau khi Tòa án thụ lý vụ án, bị đơn bà Lâm Thị Th đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các thông báo thụ lý vụ án, thông báo về việc phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng bà Th không có ý kiến phản hồi trình bày đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam A. Bà Th cũng không đến Tòa án để tham gia phiên họp kiểm tra chứng cứ và phiên hòa giải. Bà T đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn có đơn yêu cầu đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải vụ án. Do đó, vụ án được đưa ra xét xử theo đúng quy định pháp luật.

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở lời trình bày của đương sự, qua thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:*

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bà Lâm Thị Th đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa đến lần thứ 2 mà vẫn vắng mặt không lý do. Căn cứ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Hội đồng xét xử Quyết định tiến hành xét xử vụ án vắng mặt đối với bị đơn.

[2] Qua yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam A đối với bà Lâm Thị Th. Hội đồng xét xử, xét thấy quan hệ pháp luật cần giải quyết là: "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*", Ngân hàng TMCP Việt Nam A có quyền khởi kiện theo quy định tại Điều 186 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án còn trong thời hiệu khởi kiện và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đức

Hòa theo quy định tại Điều 26, Điều 35, Điều 39 và Điều 184 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của đương sự, thấy rằng giữa Ngân hàng TMCP Việt Nam A với bà Lâm Thị Th có ký kết hợp đồng tín dụng số 20141122-603013-0003 vay với số tiền vay 21.000.000 đồng, với mức lãi suất thỏa thuận 5%/tháng, mục đích vay là để tiêu dùng cá nhân, theo thỏa thuận trong hợp đồng bà Th có trách nhiệm thanh toán số tiền 37.169.000 đồng cho Ngân hàng TMCP Việt Nam A. Sau khi nhận tiền vay bà Th thanh toán cho Ngân hàng TMCP Việt Nam A được với số tiền 13.066.000 đồng. Cho đến nay bà Th không thanh toán cho Ngân hàng khoản tiền nào nữa.

[4] Đối với bà Thu mặc dù biết Ngân hàng TMCP Việt Nam A khởi kiện yêu cầu bà thanh toán tiếp số tiền còn nợ là 24.103.000 đồng (nợ tiền lãi còn lại 14.909.000 đồng, tiền nợ gốc 9.194.000 đồng) nhưng bà Th không phản hồi ý kiến. Căn cứ khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự bà th không phản đối những chứng cứ yêu cầu Ngân hàng TMCP Việt Nam A đưa ra thì xem như bà Th thừa nhận chứng cứ của Ngân hàng TMCP Việt Nam A nên Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết buộc bà Lâm Thị Th có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam A số tiền 24.103.000 đồng.

[5] Đối với phần lãi quá hạn, sau khi hết thời hạn vay, lãi chậm thi hành án bà Tiền đại diện cho Ngân hàng TMCP Việt Nam A không yêu cầu, nên không xem xét giải quyết.

[6] Bà Lâm Thị Th phải chịu án phí đối với yêu cầu của Ngân hàng TMCP Việt Nam A được chấp nhận theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26, Điều 35, Điều 184, Điều 186, Điều 273, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, 466 Bộ luật dân sự; Khoản 2 Điều 91, điểm a khoản 3 Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng; điểm b, khoản 2, điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam A về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" đối với bà Lâm Thị Th.

Buộc bà Lâm Thị Th có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam A số tiền 24.103.000 đồng (*Hai mươi bốn triệu một trăm lẽ ba ngàn đồng chẵn*), trong đó: Nợ tiền gốc còn lại 9.194.000 đồng, nợ tiền lãi 14.909.000 đồng.

2. Án phí: Bà Lâm Thị Th phải chịu 1.209.700 đồng án phí dân sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước. Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP Việt Nam A số

tiền 790.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002104 ngày 11 tháng 01 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa.

3. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự có mặt được quyền kháng cáo. Đối với đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết công khai bản án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

***Nơi nhận:***
-TAND tỉnh Long An
-VKSND huyện Đức Hòa;
-Chi cục THADS huyện
-Đương sự
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký tên và đóng dấu)**

**Nguyễn Văn Tài**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

**Lý Văn Hùng  -  Nguyễn Thanh Hoàng  Nguyễn Văn Tài**